TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 16 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc : ‘‘Tranh chấp ly hôn’’ , giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Minh T1, sinh năm 1981;
Địa chỉ: số a đường b, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đào Thị Ánh T, sinh năm 1979;
Địa chỉ: số a đường b, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T1 và bà Đào Thị Ánh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh T1 và bà Đào Thị Ánh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/2007, do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 12 năm 2007).

- Về con chung: Giao cho bà Đào Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Trương Lam K, sinh ngày 20/08/2010 và Trương Gia K1, sinh ngày 04/9/2008. Ông Trương Minh T1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/một trẻ vào ngày 05 dương lịch hằng tháng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 05/02/2025 cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đào Thị Ánh T, nếu ông Trương Minh T1 không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Trương Minh T1 còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Trương Minh T1 và bà Đào Thị Ánh T cùng khai hai bên không có tạo lập tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Minh T1 và bà Đào Thị Ánh T cùng khai hai bên không có thiếu nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do ông Trương Minh T1 tự nguyện chịu. Án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do ông Trương Minh T1 chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Trương Minh T1 đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0036336 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trương Minh T1 đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi